

Số: /HD-SXD

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2025

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2025

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây viết tắt là Nghị định số 152/2025/NĐ-CP);

Sở Xây dựng hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đánh giá những kết quả đạt được trong các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi phòng, đơn vị và nhiệm vụ công tác của mỗi cá nhân; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác; đồng thời, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết các phong trào thi đua phải được tiến hành từ cơ sở; công tác bình xét, đề nghị khen thưởng đảm bảo dân chủ, công khai, chính xác, công bằng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; ưu tiên và quan tâm khen thưởng đối với tập thể nhỏ, cá nhân ở cơ sở là người trực tiếp làm việc, lao động sản xuất, có nhiều sáng kiến mang lại hiệu quả thiết thực.

- Việc đề nghị khen thưởng cho các cá nhân **phải đảm bảo đúng cơ cấu, tỷ lệ** theo biên chế giữa các phòng, đơn vị và tương đương trong cùng cơ quan, đơn vị; không dồn chỉ tiêu khen thưởng cho một hoặc một số ít tập thể; không nhất thiết phải khen đủ số lượng phân bổ.

Trưởng các phòng, thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về thành tích của các tập thể, cá nhân do mình đề nghị khen thưởng. Việc đề nghị khen thưởng không **vượt quá cơ cấu, tỷ lệ và số lượng quy định tại hướng dẫn này.**

II. TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện tổng kết, đánh giá kết quả đạt được trong các phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng năm 2025 đảm bảo thống nhất, chặt chẽ từ cơ sở; chỉ ra những mặt còn tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; đồng thời, rút ra bài học kinh nghiệm, từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong năm 2025.

2. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở báo cáo kết quả thực hiện (*theo đề cương kèm theo*), gửi về Sở Xây dựng (*qua Văn phòng Sở*) để tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Sở theo quy định. Báo cáo phải thể hiện rõ thành tích xuất sắc trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, so sánh kết quả thành tích với năm trước liền kề; có mô hình mới, nhân tố điển hình tiên tiến mới để các phòng và đơn vị khác học tập và biểu dương.

III. BÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Nguyên tắc bình xét khen thưởng

- Việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Điều 5, Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 4, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được (thành tích đến đâu, khen đến đó). ***Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.***

- Việc đề nghị khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và kết quả thực hiện các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ công tác. Tập thể, cá nhân đạt được thành tích trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được đề nghị khen ở mức cao hơn.

- Chưa đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

2. Cơ cấu, số lượng đề nghị khen thưởng

2.1. Khen thưởng cấp Nhà nước

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn thi hành, các phòng, đơn vị lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong số các tập thể, cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng, gồm: Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương.

Lưu ý: Trước khi xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các phòng, đơn vị thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng đối với cá nhân, tập thể theo quy định.

2.2. Khen thưởng của Chủ tịch UBND tỉnh

a) *Đối với tập thể:* Số lượng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc Tập thể Lao động xuất sắc năm 2025: **Dự kiến 03 tập thể.**

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (trừ Trường Trung cấp nghề GTVT) lựa chọn, đề xuất các tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu đảm bảo đối tượng và tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, Điều 27, Luật Thi đua, khen thưởng (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tích cực tham gia các phong trào thi đua thiết thực và hiệu quả, 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến, có cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước) để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (trừ Trường Trung cấp nghề GTVT) lựa chọn, đề xuất các tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu đảm bảo đối tượng và tiêu chuẩn theo quy định tại điểm d, khoản 3, Điều 74, Luật Thi đua, khen thưởng (có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua, chăm lo đời sống vật chất tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng tiêu cực) để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng Bằng khen.

- Riêng đối với Trường Trung cấp nghề GTVT lựa chọn, đề xuất các tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu đảm bảo đối tượng và tiêu chuẩn theo quy định để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” và xét, tặng Bằng khen. Số lượng không quá **20%** tổng số phòng, khoa, ban, đơn vị trực thuộc.

b) *Đối với cá nhân:*

- *Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:* Các phòng, đơn vị thuộc Sở lựa chọn những cá nhân có thành tích thực sự xuất sắc tiêu biểu trong số những cá nhân có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, Điều 22, Luật Thi đua, khen thưởng (có ít nhất 03 lần liên tục tính đến thời điểm đề nghị đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được áp dụng hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn toàn tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận) để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

- *Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:* **Dự kiến 03 cá nhân.**

Các phòng, đơn vị thuộc Sở (trừ Trường Trung cấp nghề GTVT) lựa chọn, đề xuất các cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu đảm bảo đối tượng và tiêu

chuẩn theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng (có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" hoặc liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở) để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng Bằng khen.

2.3. Khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng (khi có văn bản chỉ đạo).

2.4. Khen thưởng của Giám đốc Sở Xây dựng

a) Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở": Các phòng, đơn vị thuộc Sở lựa chọn những cá nhân có thành tích thực sự xuất sắc tiêu biểu trong số những cá nhân có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23, Luật Thi đua, khen thưởng (đạt danh hiệu lao động tiên tiến và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu) để đề nghị Giám đốc Sở xét, tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở".

b) Danh hiệu "Lao động tiên tiến": Các phòng, đơn vị thuộc Sở xét các cá nhân có đủ điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 24, Luật Thi đua, khen thưởng (hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua) để đề nghị Giám đốc Sở xét, tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

c) Giấy khen của Giám đốc Sở đối với tập thể

- Đối tượng: Các tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu, số lượng khen thưởng cụ thể như sau:

+ Khối các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: Khen thưởng không quá **07 tập thể**.

+ Tập thể thuộc khối đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: Mỗi đơn vị đề nghị không quá **35%** tổng số phòng, ban, khoa, trung tâm và tương đương thuộc và trực thuộc.

d) Giấy khen của Giám đốc Sở đối với cá nhân

- Đối tượng: Các cá nhân cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến" hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu, số lượng khen thưởng cụ thể như sau:

+ Khối các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở:

Mỗi phòng đề nghị **không quá 20%** tổng số công chức, người lao động;

+ Khối đơn vị sự nghiệp thuộc Sở: Mỗi đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đề nghị **không quá 10%** tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhưng tối đa không quá **08 cá nhân**.

** Đối với khen thưởng tập thể và cá nhân không thuộc Sở, căn cứ tình hình thực tế, Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định.*

3. Hồ sơ trình khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 84, Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 33, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

Các lưu ý khi thiết lập hồ sơ khen thưởng:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng phải đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng (*Theo mẫu số 01 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP: cần phải nêu rõ thành tích các tập thể, cá nhân đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo điều, khoản của văn bản nào; nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng không viết tắt*).

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua- Khen thưởng: Khi xét khen thưởng, các phòng và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của các đơn vị phải tổ chức họp, cuộc họp được tiến hành khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự và thực hiện bỏ phiếu. Trưởng các phòng, Thường trực Hội đồng của các đơn vị xin ý kiến các thành viên vắng mặt bằng văn bản, tổng hợp, hoàn thiện biên bản họp của phòng và Hội đồng. Biên bản họp thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Báo cáo thành tích thực hiện theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP và các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có đóng bìa và xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp trình khen thưởng, số lượng **01** bộ, cụ thể:

+ Báo cáo thành tích 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc; Giấy khen của Giám đốc Sở.

+ Báo cáo thành tích 02 năm đối với tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh theo công trạng và thành tích đạt được (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ);

+ Báo cáo thành tích 03 năm đối với “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” ;

+ Báo cáo thành tích 06 năm đối với “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;

+ Báo cáo thành tích 05 năm trở lên đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động các hạng;

- Các phòng, đơn vị chỉ đề nghị khen thưởng cho các cá nhân khi có đủ các sáng kiến đã được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng

(đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong tiêu chuẩn có yêu cầu về sáng kiến).

4. Thời gian nộp hồ sơ khen thưởng

Các cơ quan, phòng, đơn vị tổ chức họp, bình xét thi đua, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng năm 2025 về Sở Xây dựng (qua Văn phòng Sở) **chậm nhất trước 15h00 ngày 02/12/2025** gồm: 01 bản giấy, 01 bản PDF ký số gửi trên hệ thống QLVB&ĐHCV, 01 bản điện tử (file: doc, docx) vào Zalo đ/c Vũ Thị Thảo 0986123499, để tổng hợp và lưu trữ theo quy định cụ thể:

- Tờ trình của phòng, đơn vị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;

- Biên bản họp bình xét thi đua;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (nội dung này chỉ gửi bản giấy);

Sau thời gian quy định trên các phòng, đơn vị không gửi hồ sơ, coi như không có đề nghị khen thưởng.


III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn, các phòng, cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai các nội dung công tác thi đua khen thưởng năm 2025 đảm bảo theo đúng quy định.

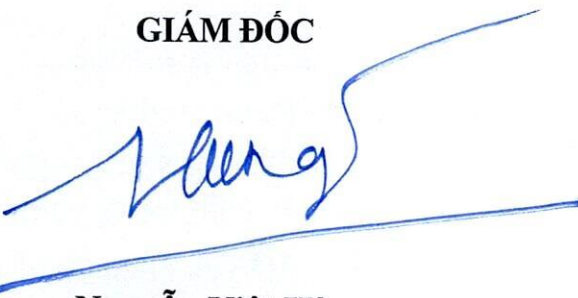
2. Giao Văn phòng Sở (Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Sở): Đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung về thi đua, khen thưởng theo Hướng dẫn này. Thẩm định thành tích, trình Hội đồng thi đua khen thưởng Sở xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện có vấn đề vướng mắc, chưa rõ đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Thường trực Hội đồng - Thi đua khen thưởng Sở (qua Văn phòng Sở Xây dựng) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP. 

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Hùng

TÊN ĐƠN VỊ

Số: /.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng 11 năm 2025

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2025
phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ
CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2025

I. Đặc điểm, tình hình

Khái quát đặc điểm, tình hình chung; những thuận lợi, khó khăn của đơn vị trong năm 2025.

II. Công tác triển khai, tổ chức phong trào thi đua

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn; việc ban hành các văn bản của cấp ủy, chính quyền, địa phương, đơn vị về thi đua, khen thưởng.

2. Kết quả tổ chức, thực hiện các phong trào thi đua.

a) Các phong trào thi đua do Chính phủ, bộ, ngành, đoàn thể trung ương và của tỉnh phát động.

b) Các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị, trọng tâm của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Hội đồng Sáng kiến; số sáng kiến được công nhận (hiệu quả thu được khi áp dụng sáng kiến...).

4. Công tác tuyên truyền, tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Việc triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến; giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến trong thời gian tới.

- Các mô hình mới, cách làm hay (giới thiệu các mô hình mới, cách làm hay, các điển hình tiên tiến cần được phổ biến, nhân rộng trong phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị).

III. Kết quả thực hiện công tác khen thưởng

- Số liệu khen thưởng các cấp đạt được trong năm 2025.

- Đánh giá tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động trực tiếp, nông dân, công nhân.

- Nêu những giải pháp nhằm tăng tỷ lệ khen thưởng đối với đối tượng là người lao động trực tiếp.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm, hạn chế
2. Nguyên nhân
3. Kiến nghị, đề xuất.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
NĂM 2026

1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 6.
2. Giải pháp tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)